TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do -Hạnh phúc**
Bản án số: 70/2026/DS-ST Ngày: 27-5-2026 V/v "tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe"	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Gái.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tấn Rỏn.

Bà Nguyễn Thị Thanh Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lữ Minh Vũ - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 2 - Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Ngày 27 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở, Tòa án nhân dân khu vực 2 - Tây Ninh đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 148/2026/TLST-DS ngày 31 tháng 3 năm 2026 về việc "Tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 126/2026/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 5 năm 2026 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Thùy T – Sinh năm 1996 – Địa chỉ: ấp T, xã T, tỉnh Tây Ninh.

- *Bị đơn*: Bà Trương Thị T1 – Sinh năm 1986 – Địa chỉ: ấp T, xã T, tỉnh Tây Ninh.

Các đương sự có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 29-12-2025, quá trình tố tụng nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thùy T *trình bày:*

Vào khoảng 17 giờ ngày 22-8-2025, tại Nhà trọ M thuộc ấp T, xã T, tỉnh Tây Ninh, con trai bà tên Lê Nguyễn Thanh S, sinh ngày 16-11-2019 đang chơi ở sân thì bị con chó của bà Trương Thị T1 đang thả rông, không khóa mõm tấn công

cháu S gây ra nhiều vết thương thủng sâu tại vùng mặt, đùi và cổ tay. Bà đưa con đi cấp cứu và tiêm phòng bệnh dại tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh T. Hiện nay, sức khỏe cháu S không được tốt, sụt cân, ăn uống không được nhiều, thường xuyên bị sốt nên phải hoãn lịch tiêm ngừa mũi thứ 5 tại Trung tâm Kiêm soát bệnh tật tỉnh Tây Ninh. Vì quá thời gian nên không tiêm được mũi thứ 5. Sau khi sự việc xảy ra bà T1 chỉ bồi thường 1.000.000 đồng.

Bà khởi kiện yêu cầu bà T1 bồi thường cho cháu S tổng cộng 3.210.500 đồng (gồm: Chi phí y tế điều trị, tiêm ngừa, thuốc: 2.010.500 đồng; chi phí 4 lần thuê xe ôm chở cháu S đến Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh T: 1.200.000 đồng; chi phí bồi dưỡng phục hồi sức khỏe: 1.000.000 đồng = 4.210.500 – 1.000.000 đồng đã nhận = 3.210.500 đồng).

- *Tại bản tự khai không đề ngày tháng năm 2026, quá trình tố tụng bị đơn bà* Trương Thị T1 *trình bày:*

Bà thống nhất trình bày của bà T về việc con chó bà nuôi cắn cháu S con bà T. Tuy nhiên, con chó bà nuôi có xích nhưng không khóa mõm, con bà T sang chơi chọc nên con chó sứt dây và cắn cháu S. Do hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Bà đã bồi thường 1.000.000 đồng. Qua yêu cầu khởi kiện của bà T bà chỉ đồng ý bồi thường một phần, cụ thể: bà đồng ý bồi thường cho cháu S 2.000.000 đồng tiền tiêm phòng, tiền thuốc. Bà đã đưa bà T 1.000.000 đồng nay đồng ý bồi thường tiếp 1.000.000 đồng.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Nguyễn Thị Thùy T là mẹ ruột là người đại diện theo pháp luật của cháu Lê Nguyễn Thanh S, sinh ngày 16-11-2019 khởi kiện yêu cầu bà Trương Thị T1 bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho cháu S số tiền 3.210.500 đồng nên xác định quan hệ pháp luật là "tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe". Bà T1 có nơi cư trú tại: ấp T, xã T, tỉnh Tây Ninh, Tòa án nhân dân khu vực 2 - Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung: Bà T yêu cầu bà T1 bồi thường thiệt hại do súc vật gây ra cho cháu S với số tiền tổng cộng là 3.210.500 đồng. Theo đó, bà T cho rằng chó bà T1 nuôi thả rông, không khoá mõm cắn cháu S. Việc bà T1 nuôi chó nhưng không có biện pháp bảo đảm an toàn dẫn đến chó của bà T1 cắn cháu S gây thương tích nên bà T1 phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho cháu S (do bà T đại diện) số tiền nêu trên. Còn bị đơn bà T1 cho rằng con chó bà không thả rông nên bà đã hỗ trợ tiền tiêm ngừa 1.000.000 đồng, nay bà đồng ý hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng, các khoản còn lại bà T1 không đồng ý bồi thường; Hội đồng xét xử nhận định:

[2.1] Bà T1 đã bồi thường 1.000.000 đồng cho cháu S, bà T1 cũng thừa nhận con chó bà cắn cháu S và đồng ý bồi thường tiếp 1.000.000 đồng. Tại khoản 1 Điều 603 của Bộ luật Dân sự quy định "Chủ sở hữu súc vật phải bồi thường thiệt hại do súc vật gây ra cho người khác...". Và tại Điều 590 của quy định "1. Thiệt hại do sức khỏa bị xâm phạm bao gồm: a) Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm súc của người bị thiệt hại; b) Thu nhập thực tế bị mất, bị giảm sút của người bị thiệt hại; nếu thu nhập thực tế của người bị thiệt hại không ổn định và có thể xác định được thì áp dụng mức thu nhập trung bình của lao động cùng loại. 2) Người chịu trách nhiệm bồi thường trong trường hợp sức khỏe của người khác bị xâm phạm phải bồi thường thiệt hại theo quy định tại khoản 1 Điều này và một khoản tiền khác để bù đắp tổn thất về tinh thần mà người đó phải gánh chịu...". Theo quy định trên, bà T1 là người nuôi chó nhưng không có biện pháp đảm bảo an toàn dẫn đến chó của bà T1 cắn cháu S, gây thiệt hại là xâm phạm đến sức khỏe của cháu S nên bà T (đại diện theo pháp luật của cháu S) khởi kiện yêu cầu bà T1 bồi thường thiệt hại là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật. Các khoản bồi thường theo yêu cầu khởi kiện của bà T được xác định cụ thể như sau:

[2.2] Về chi phí tiêm phòng bệnh dại, thuốc là 2.010.500 đồng. Chứng cứ bà T cung cấp là phiếu tiêm phòng bệnh dại và các biên nhận thu tiền thể hiện cháu S tiêm phòng 04 lần với chi phí tổng cộng 2.010.500 đồng. Các lần tiêm phòng được bác sĩ chỉ định, có chứng từ rõ ràng nên đây được xác định là chi phí điều trị hợp lý của cháu S. Hơn nữa, trong quá trình giải quyết vụ án bà T1 cũng đồng ý bồi thường số tiền này cho cháu S. Do đó, bà T yêu cầu bà T1 có trách nhiệm bồi thường số tiền thuốc tiêm phòng bệnh dại nêu trên là có căn cứ được chấp nhận.

[2.3] Về chi phí thuê phương tiện đưa cháu S đi tiêm phòng: Bà T cho rằng sau khi cháu S bị chó bà T1 cắn bà đã thuê phương tiện là xe ôm chở cháu S đi tiêm phòng tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Tây Ninh (đi và về) với số tiền 04 lần x 300.00 đồng/lần = 1.200.000 đồng. Tuy bà T không cung cấp chứng cứ chứng minh nhưng xét thực tế cháu S có tiêm phòng tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh T cách chỗ ở bà T khoảng 30km. Các lần đi tiêm phòng của cháu S đều theo sự chỉ định của Bác sĩ điều trị. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ chi phí thuê xe của bà T.

[2.4] Đối với chi phí bồi dưỡng phục hồi sức khỏe là 1.000.000 đồng. Thấy rằng, hồ sơ tuy không thể hiện bác sĩ có chỉ định cháu S phải uống thuốc bổ, ăn thực phẩm dinh dưỡng để phục hồi sức khỏe, nhưng thực tế cháu S bị chó cắn phải tiêm phòng, cháu chưa đủ 7 tuổi nên phần nào ảnh hưởng sức khỏe của cháu. Vì vậy, chấp nhận toàn bộ yêu cầu chi phí bồi dưỡng phục hồi sức khỏe cho cháu S là 1.000.000 đồng.

[2.5] Từ những nhận định trên có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà T về bồi thương thiệt hại về sức khỏe, cụ thể: chi phí tiêm phòng, thuốc

2.010.500 đồng; tiền thuê xe 1.200.000 đồng; chi phí bồi dưỡng phục hồi sức khỏe là 1.000.000 đồng. Tổng cộng 4.210.500 đồng trừ 1.000.000 đồng bà T1 đã bồi thường còn lại 3.210.500 đồng.

[3] Về án phí, căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, xét thấy:

[3.1] Bà T1 có nghĩa vụ chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

[3.2] Bà T không phải chịu tiền án phí, hoàn lại cho bà T tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 590, 603 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thùy T về "tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe" đối với bà Trương Thị T1.

Buộc bà Trương Thị T1 có trách nhiệm bồi thường cho cháu Lê Nguyễn Thanh S, sinh ngày 16-11-2019 (do bà Nguyễn Thị Thùy T mẹ ruột là người đại diện theo pháp luật) số tiền tổng cộng là 3.210.500 đồng (ba triệu, hai trăm mười nghìn, năm trăm đồng).

2. Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí:

Bà Trương Thị T1 có nghĩa vụ chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị Thùy T không phải chịu tiền án phí, trả lại cho bà T 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006525 ngày 31-3-2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh.

4. Nguyên đơn, bị đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27-5-2026).

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 2 – Tây Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Trần Thị Gái

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Rê – Nguyễn Thanh Vân **Trần Thị Gái**